

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN LATCA

Hà Nội, Ngày 30 tháng 03 năm 2022



I.Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca
- Giấy CNĐKKD : Giấy đăng ký kinh doanh số 0105897161 (*đăng ký thay đổi lần thứ 4*) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2016.
- Vốn điều lệ : 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng)
- Địa chỉ : Số 15A, Lô 10A KĐT Nam Trung Yên, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Số điện thoại : (024) 767 6867
- Số fax : (024) 767 6919
- Website : <http://khoangsanlatca.com.vn/>
- Mã cổ phiếu : LMC
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Khoáng Sản Latca được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105897161 cấp ngày 22/05/2012, do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 10.000.000.000 đồng. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty: Khai thác và sản xuất đá, cát sỏi Sản xuất bột đá CaCO₃; Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh; Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

Năm 2016, Công ty phát hành thêm 500.000 cổ phần, đưa mức vốn điều lệ tăng lên 15.000.000.000 đồng. Hiện tại Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0105897161 (*đăng ký thay đổi lần thứ 4*) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2016 với quy mô vốn điều lệ 15 tỷ đồng.

Ngày 07/07/2017, Ủy ban chứng khoán Nhà nước ban hành Công văn số 4605/UBCK-GSDC chấp thuận về việc đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca.

Ngày 21/09/2017, Cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch trên sàn giao dịch Upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, đây là một dấu mốc lớn trong lịch sử phát triển của Công ty.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh:

- Khai thác và sản xuất đá, cát sỏi Sản xuất bột đá CaCO₃;
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh;
- Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa;

Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa;

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

Chi tiết:

- + Bán buôn xi măng;
- + Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi.

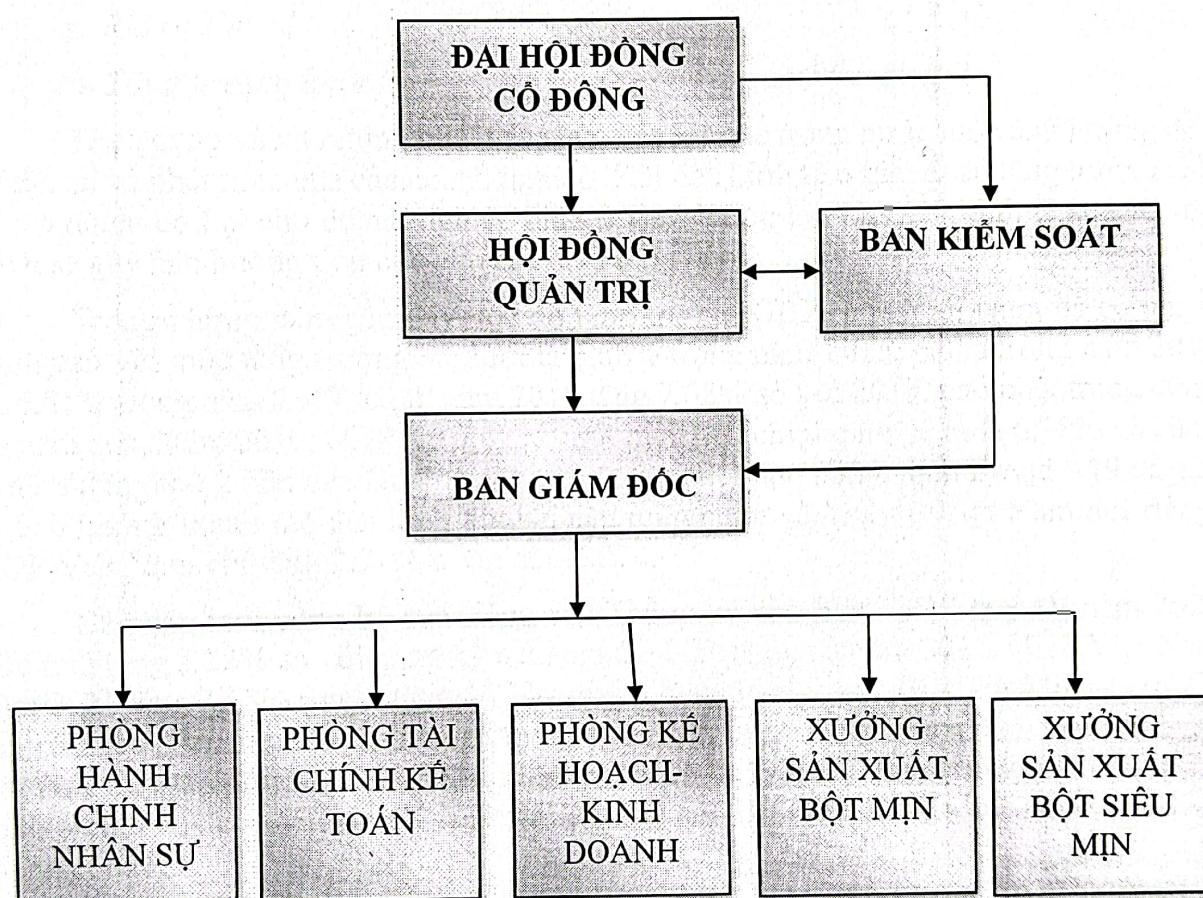
b. Địa bàn kinh doanh:

- Công ty hoạt động chủ yếu tại thành phố Hà Nội và các vùng lân cận.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



❖ Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Tiếp tục phát huy tối đa kinh nghiệm và nguồn lực hiện có để đẩy mạnh phát triển trong các lĩnh vực chính.

Duy trì và phát huy đẩy nhanh hơn nữa tốc độ tăng trưởng của công ty, tối đa hóa lợi ích của khách hàng để tạo giá trị gia tăng chung cho công ty và xã hội. Mục tiêu tăng trưởng của công ty về doanh thu và lợi nhuận trong các năm từ 2022 - 2023 phấn đấu mức tăng trưởng bình quân hàng năm từ 10% trở lên.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca mong muốn mang đến cho khách hàng các sản phẩm chất lượng đạt tiêu chuẩn tốt nhất. Mặt khác, Công ty cũng tạo thêm được nhiều việc làm cho người dân địa phương, nơi Công ty có địa điểm kinh doanh.

5. Các rủi ro

a. Rủi ro kinh tế

✳ Tăng trưởng kinh tế

Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng cao sẽ tạo nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế sa sút, suy thoái sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho các doanh nghiệp.

Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam đã có nhiều khả quan với mức tăng trưởng lần lượt là 6,68% trong năm 2015; 6,1% trong năm 2016 và 6,81% trong năm 2017. GDP năm 2018 tăng 7,08% so với 2017, cao nhất trong vòng 10 năm qua. Năm 2019, GDP đạt 7,02% vượt mục tiêu chính phủ đề ra là 6,78% và cũng là năm đứng thứ 2 liên tiếp GDP tăng trưởng trên 7%. Năm 2020, dịch Covid – 19 đã gây ra ảnh hưởng mạnh mẽ đến kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. GDP Việt Nam chỉ tăng 2,91% trong năm 2020.

Báo cáo mới công bố của Tổng cục Thống kê cho biết, GDP quý IV năm 2021 ước tính tăng 5,22% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính năng cả năm 2021, GDP Việt Nam năm 2021 tăng 2,58% (quý I tăng 4,72%; quý II tăng 6,73%; quý III giảm 6,02%; quý IV tăng 5,22%), là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011 – 2021. Dù thấp hơn nhiều so với mục tiêu tăng trưởng 6,5%, xong với việc dịch COVID-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 thì mức tăng 2,58% là một thành công lớn.

TỐC ĐỘ TĂNG GDP GIAI ĐOẠN 2011-2021



Nguồn: Tổng cục thống kê

* Lãi suất, tỷ giá và lạm phát:

Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến chi phí vay tăng ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Trong những năm qua, lãi suất trên thị trường biến động không ngừng với nhiều chính sách được ban hành như thắt chặt chính sách tiền tệ, áp trần lãi suất,... đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động của doanh nghiệp. Từ đầu năm 2020 đến nay, đại dịch Covid-19 diễn ra trên toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, cuộc sống của người dân, tác động lớn đến thương mại, dịch vụ, hoạt động ngân hàng trên toàn thế giới. Để phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô thị trường tài chính quốc tế và tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã tiến hành giảm lãi suất điều hành và hạ trần lãi suất tiền gửi. Trước động thái của ngân hàng nhà nước, các Ngân hàng Thương mại đồng loạt hạ lãi suất tiền gửi và lãi suất cho vay mới và cả trên dư nợ hiện hữu. Theo đó lãi suất tiền gửi dưới 6 tháng cao nhất năm 2021 chỉ còn 4,4%/ năm; mức giảm lãi suất là 0,5 – 2% cho các khoản vay mới và giảm 0,5- 1,5% cho các khoản vay hiện hữu. Do thế giới đang trong giai đoạn bất ổn do đại dịch Covid 19. Để hạn chế rủi ro tối đa, Công ty đã thực hiện phân tích tình hình thị trường để có được lãi suất có lợi nhất và nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của Công ty.

Tỷ giá Việc điều hành chính sách tỷ giá hối đoái của NHNN Việt Nam cũng như tỷ giá hối đoái trên thị trường sẽ tác động đến hiệu quả hoạt động của Công ty. Hiện chính sách điều hành tỷ giá được điều hành theo hướng linh hoạt nhằm đáp ứng những yêu cầu từ bối cảnh thương mại và đầu tư quốc tế, tăng cường ký kết các hiệp định thương mại tự do. Sự ổn định của tỷ giá hối đoái được duy trì nhờ các yếu tố hỗ trợ như: (i) Cơ chế tỷ giá trung tâm và các công cụ điều tiết thị trường ngoại hối đang dần phát huy được hiệu quả, hạn chế hành vi đầu cơ, găm giữ ngoại tệ; (ii) Nguồn cung ngoại tệ tương đối dồi dào do cán cân thương mại tiếp tục thặng dư, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng trưởng khả quan; (iii) Hầu hết các đồng tiền trong rổ tính tỷ giá trung tâm của NHNN đều lên giá so với đồng USD đã giúp giải tỏa sức ép lên tỷ giá USD/VND.

Lạm phát biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến các chủ thể trong nền kinh tế nói chung và đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng. Rủi ro lạm phát tăng sẽ dẫn đến tăng chi phí kinh doanh, bên cạnh đó, rủi ro lạm phát còn ảnh hưởng đến mức lãi suất chiết khấu sử dụng vốn, làm giảm giá trị dòng tiền hiện tại. Ngược lại, lạm phát cũng tiềm ẩn rủi ro với các doanh nghiệp trong nền kinh tế, đi kèm với nhu cầu suy giảm thị trường và đình trệ chỉ tiêu của toàn bộ nền kinh tế. Chỉ số lạm phát bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với bình quân năm 2020, đây là mức tăng thấp nhất trong 6 năm trở lại đây, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra, tiếp tục là năm kiểm soát lạm phát thành công. Bên cạnh đó một số yếu tố góp phần kiềm chế tốc độ tăng CPI năm 2021: (i) Giá xăng dầu, giá gas trong tháng 12/2021 giảm theo giá nhiên liệu thế giới; (ii) dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên phạm vi cả nước; (iii) học phí học kỳ I năm học 2021-2022 tiếp tục được miễn, giảm tại một số địa phương là các nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2021 giảm 0,18% so với tháng trước và tăng 1,81% so với tháng 12/2020.

Để đạt được kết quả trên trong khi đất nước đang hết sức khó khăn bởi tác động của dịch Covid-19 là nhờ sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, các ngành, các cấp đã tích cực triển khai thực hiện những giải pháp đồng bộ để ngăn chặn dịch bệnh và ổn định giá cả thị trường.

b. Rủi ro luật pháp

Là Công ty hoạt động trong ngành khai khoáng nên Công ty chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước như: định hướng phát triển ngành khoáng sản cũng như các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Là doanh nghiệp có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật về Luật Doanh nghiệp, các văn bản Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật đặc biệt là trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn tiềm ẩn và khi xảy ra, bất cứ sự thay đổi nào sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

c. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của công ty

◆ Rủi ro thanh toán

Đây là rủi ro lớn nhất của ngành kinh doanh khoáng sản cũng như vật liệu xây dựng. Hiện tại khách hàng chính của công ty trong hoạt động này là các công ty bất động sản, xây dựng, sản xuất vật liệu nhựa... Trong bối cảnh lĩnh vực bất động sản, xây dựng tiềm ẩn nhiều rủi ro như dự án thay đổi chủ đầu tư, chủ đầu tư chuyển đổi mục đích dự án, dự án thiếu hụt vốn... công ty có thể chịu tác động dây chuyền, gặp rủi ro chậm trễ thanh toán công nợ.

◆ Rủi ro cạnh tranh trong kinh doanh

Việt Nam có thế mạnh về khoáng sản đặc biệt là đá vôi. Chính vì vậy ngoài Latca có rất nhiều các công ty khác hoạt động trong lĩnh vực này. Dù nhu cầu trong nước và thế giới không ngừng tăng nhưng số mỏ đá vôi khai thác cũng không ngừng tăng theo, kèm theo đó là sự cạnh tranh về giá và chất lượng. Để giảm thiểu rủi ro này, công ty luôn cập nhật giá cả phù hợp, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tìm kiếm khách hàng tiềm năng.

◆ Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Năm 2021, Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca đạt doanh thu gần 29,3 tỷ đồng, đạt mức lợi nhuận trước thuế là gần 2,7 tỷ đồng, mức lợi nhuận sau thuế đạt hơn 2,26 tỷ đồng.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	35.000.000.000	29.279.999.879	83,66
Lợi nhuận sau thuế	2.000.000.000	2.261.537.524	113,08
Cổ tức	-	-	-

- ✓ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ✓ Những người có liên quan: Không
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

❖ Kế toán trưởng Nguyễn Tiến Đạt

Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 28/10/1991
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Hộ khẩu thường trú: Xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây
 Chỗ ở hiện tại: Xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây
 Số điện thoại liên lạc: 0346.888.357
 CMND số: 112514006 Cấp ngày 02/03/2008
 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tây
 Trình độ chuyên môn: Đại học
 Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Kế toán trưởng
 Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2013 - 2016	Công Ty TNHH Tư Vấn Quản Trị Doanh Nghiệp ISMART	Trưởng nhóm kế toán thuế
2016 - 2020	Công ty cổ phần đầu tư sản xuất và thương mại Bách Việt	Trưởng phòng kế toán
2020 - Hiện nay	Công ty cổ phần tư vấn điện lực dầu khí Việt Nam (Mã chứng khoán PPE)	Kế toán trưởng
04/2021 - Hiện nay	Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca	Kế toán trưởng

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ✓ Những người có liên quan: Không
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b. Chính sách đối với người lao động

Số lượng lao động trong công ty:

Tính đến 31/12/2021 Công ty có 07 người.

Chính sách đối với người lao động:

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của Doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho Doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của Doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhân lực.

Chính sách tuyển dụng:

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn bên ngoài Công ty nhằm mục đích tìm được những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Trong nội bộ: Đè bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo: Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng phòng, phó phòng, ... Đây là lực lượng lao động đã quen với công việc, hiểu biết rõ về công ty, trung thành với công ty.

Thu hút lao động bên ngoài doanh nghiệp:

Thông qua các phương tiện truyền thông, trung tâm giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, thông báo tuyển dụng ở các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề,... công ty thu hút lao động ở các lĩnh vực: công nhân kỹ thuật, kỹ sư, cử nhân kinh tế, ngoại ngữ, kế toán,... ưu tiên những cá nhân có kinh nghiệm làm việc.

Chính sách đào tạo:

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước,...

Chế độ làm việc:

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: nhà xưởng làm việc được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động:

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ

thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2021, Công ty có các khoản đầu tư lớn như sau:

- Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Đức Mạnh:
 - Số cổ phần chuyển nhượng: 500.000 cổ phần. Giá trị chuyển nhượng: 5.000.000.000 đồng.
 - Loại cổ phần: cổ phần phổ thông. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần APPATEX:
 - Số cổ phần chuyển nhượng: 1.000.000 cổ phần. Giá trị chuyển nhượng: 10.000.000.000 đồng.
 - Loại cổ phần: cổ phần phổ thông. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghiệp Hồng Hà:
 - Số cổ phần chuyển nhượng: 400.000 cổ phần. Giá trị chuyển nhượng: 4.000.000.000 đồng.
 - Loại cổ phần: cổ phần phổ thông. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.

Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	36.497.532.141	26.143.145.329	(28,37)
Doanh thu thuần	29.104.351.092	29.279.999.879	0,60
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.159.156.530	1.904.333.480	64,29
Lợi nhuận khác	101.536.511	760.870.704	649,36
Lợi nhuận trước thuế	1.260.693.041	2.665.204.184	111,41
Lợi nhuận sau thuế	1.054.553.037	2.261.537.524	114,45
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu		Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,44	5,45
		Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,73	2,97
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,47	0,18
		Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,89	0,22
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	2,07	2,47
		Doanh thu thuần/tổng tài sản bình quân	Lần	0,76	0,93
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi	Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	3,62	7,72
		Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	5,61	11,12
		Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	2,75	7,22
		Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	%	3,98	6,50

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 1.500.000 Cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông

Công ty có 0 cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng và 1.500.000 cổ phần tự do chuyển nhượng.

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
I.	Cổ đông trong nước	1.500.000	15.000.000.000	100
	Nhà nước	0	0	0
	Khác	1.500.000	15.000.000.000	100
II.	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	Tổng cộng	1.500.000	15.000.000.000	100

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2021, Công ty cổ phần Khoáng sản Latca không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2021, Công ty cổ phần Khoáng sản Latca không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác

Hiện tại, Công ty không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Công ty cổ phần Khoáng sản Latca.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2021			So sánh với năm 2020	
	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ % so với KH 2021	Thực hiện 2020	% thay đổi so với 2020
Doanh thu thuần	29.279.999.879	35.000.000.000	83,66	29.104.351.092	0,60
Lợi nhuận sau thuế	2.261.537.524	2.000.000.000	113,08	1.054.553.037	53,37

Năm 2021 hoạt động kinh doanh của Công ty chưa hoàn thành kế hoạch đề ra về doanh thu thuần tuy nhiên lợi nhuận sau thuế của Công ty đã vượt kế hoạch ở mức 113,08% so với kế hoạch năm 2021. Điều này cho thấy công ty đã cắt giảm chi phí hợp lý để đạt được mức lợi nhuận tốt so với mong đợi.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty đầu năm 2021 là: 36.497.532.141 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2021 là: 26.143.145.329 đồng.

Như vậy, tính cả năm 2021 tài sản công ty đã giảm hơn 10,3 tỷ đồng. Trong đó tài sản ngắn hạn của Công ty tăng lên hơn 2,2 tỷ đồng, tài sản dài hạn của Công ty giảm đi hơn 12,5 tỷ đồng.

Hiệu quả sử dụng tài sản: ROA= 8,65%, cho thấy công ty sử dụng tài sản còn chưa tốt. Công ty cần cơ cấu lại các hạng mục để tối ưu hơn trong tương lai.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2021 là khoảng gần 17,2 tỷ đồng. Đến cuối năm 2021, nợ phải trả giảm xuống còn gần 4,8 tỷ đồng, sự thay đổi đến từ cơ cấu nợ ngắn hạn

và nợ dài hạn. Nợ ngắn hạn giảm hơn 11,7 tỷ đồng và nợ dài hạn giảm hơn 667 triệu đồng.

- Trong cơ cấu nợ của công ty có cả nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, không có khoản nào được tính là nợ xấu.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Trong năm 2021 công ty vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức, và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội cổ đông và ban lãnh đạo.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Chỉ tiêu	Năm 2022
1. Vốn điều lệ (VND)	30.000.000.000
2. Doanh thu (VND)	40.000.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế (VND)	3.000.000.000
4. Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	0,075%
5. Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	0,1%
6. Cổ tức (%)	-

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Năm 2021, các hoạt động của công ty diễn ra khá tốt, có sự liên kết chặt chẽ giữa HĐQT với ban Giám đốc, giữa Giám đốc với các phó Giám đốc và các phòng ban, các chi nhánh.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Trong năm 2021, Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực, vì vậy công ty đã hoàn thành các mục tiêu đề ra trong năm 2021.

Ban Giám đốc, đã tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe ý kiến chỉ đạo của hội đồng quản trị trong các cuộc họp giao ban hàng quý.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Năm 2022, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2022 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;

- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

ST T	Họ và tên	Chức vụ		Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ
1	Bùi Gia Hướng	Chủ tịch HĐQT		10.000	0.667%
2	Bùi Ngọc Thắng	Thành viên HĐQT		0	0
3	Đoàn Hoài Nam	Thành viên HĐQT		0	0

Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng Quản trị

❖ Chủ tịch HĐQT Bùi Gia Hướng

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 09/11/1978

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Hộ khẩu thường trú:

Số nhà 51, ngõ 99/110/79 Định Công Hạ, phường
Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà 51, ngõ 99/110/79 Định Công Hạ, phường
Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc:

0904567289

CCCD số:

034078000068

Ngày cấp: 18/05/2020

Trình độ chuyên môn:

Kỹ sư xây dựng

Chức vụ hiện nay tại tổ chức:

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch kiêm Giám đốc CTCP Xây lắp kỹ
thuật Điện nước.

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2002-2003	Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (VINACONEX)	Cán bộ kỹ thuật
2003-2005	Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (VINACONEX)	Cán bộ kỹ thuật

2005-2006	Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (VINACONEX)	Cán bộ kỹ thuật
2006-2009	Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (VINACONEX)	Chỉ huy trưởng
2007-2008	Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (VINACONEX)	Chỉ huy
2010 - 2012	Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (VINACONEX)	Chỉ huy
2009 - 2012	Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp hạ tầng kỹ thuật PIDI	Chủ nhiệm công trình
2012 - 2015	Công ty Cổ phần xây dựng số 11 (VINACONEX)	Chủ nhiệm công trình
2013 - nay	Công ty CP xây lắp kỹ thuật Điện Nước	Giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 10.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0.67% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Số cổ phần sở hữu đại diện: 0
- ✓ Những người có liên quan: 0
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

❖ Thành viên HĐQT Bùi Ngọc Thắng

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 29/11/1995

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Hộ khẩu thường trú:

TDP số 8, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội

Chỗ ở hiện tại:

TDP số 8, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội

Số điện thoại liên lạc:

0359981355

CCCD số:

015095000063

Ngày cấp: 15/10/2019

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân chính trị học

Chức vụ hiện nay tại tổ chức:

Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/2019 - nay	Công ty cổ phần quản lý đầu tư Wb - Cap	Nhân viên

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Số cổ phần sở hữu đại diện (*đại diện Công ty Cổ phần Latca Việt Nam*): 0
- ✓ Những người có liên quan: 0
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Gia Hướng	Chủ tịch HĐQT	3	100%	-
2	Bùi Ngọc Thắng	Thành viên HĐQT	3	100%	-
3	Đoàn Hoài Nam	Thành viên HĐQT	3	100%	-

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị công ty nói chung cũng như Ban Giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Số thứ tự	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Ông Đinh Ngọc Tú	Trưởng BKS	15/12/2021	0	0,00%
2	Ông Trần Đình Kiên	Thành viên BKS	15/06/2021	0	0,00%
3	Bà Lê Thu Hà	Thành viên BKS	15/06/2021	0	0,00%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm Soát, thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm Soát.

- Tham gia các buổi họp giao ban của ban lãnh đạo công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tuần, tháng, quý, năm và cáo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.
- Kiểm tra báo cáo tài chính của công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty, các bộ phận phòng ban.
- Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.
- Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Năm 2021, Công ty không trả thù lao cho HĐQT và BKS

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Năm 2021, cổ đông nội bộ Công ty không thực hiện giao dịch cổ phiếu nào.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Đối tượng	Nội dung giao dịch	Năm 2021	Năm 2020
Công ty Cổ phần Latca Việt Nam	Bán hàng	-	24.589.604.800
	Mua hàng hóa dịch vụ	-	121.000.000
	Thu tiền hàng	-	18.561.615.131
	Vay tiền	-	-
	Trả tiền vay	-	-

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Năm 2021, Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty có ý kiến như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Đăng tải trên website của công ty)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Đoàn Hoài Nam